

Số: /KH-UBND

Đồng Lê, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính trọng tâm trong các cơ quan nhà nước xã Đồng Lê giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021- 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước trọng tâm giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 03/4/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đột phá chuyển đổi số gắn với CCHC tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 2370/KH-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về CCHC trọng tâm trong các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030.

UBND xã Đồng Lê ban hành Kế hoạch CCHC trọng tâm trong các cơ quan nhà nước xã Đồng Lê giai đoạn 2026 - 2030, như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 03/4/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Trị về đột phá chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính giai đoạn 2026 - 2030 và các văn bản chỉ đạo của cấp trên; Kế hoạch số 85-KH/ĐU ngày 12/5/2026 của Đảng ủy xã Đồng Lê về thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 03/4/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đột phá chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030.

- Kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025; nâng cao chất lượng thực hiện cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của UBND xã.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong

hoạt động quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, công khai, minh bạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã đến năm 2030.

2. Chỉ tiêu

a) Giai đoạn 2026 - 2027:

- Về thể chế: Hoàn thiện 100% các văn bản quy phạm pháp luật của xã theo thẩm quyền, đảm bảo tính đồng bộ và khả thi.

- Về dịch vụ công và thủ tục hành chính:

- + 100% thủ tục hành chính (TTHC) có đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 100%.

- + Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt 95%.

- Về tổ chức, bộ máy: Tiếp tục rà soát, phối hợp triển khai và hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn theo đúng chủ trương, định hướng và lộ trình của Trung ương, của tỉnh và cấp có thẩm quyền.

- Về cải cách công vụ: Tỷ lệ cán bộ, công chức xã được bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cơ bản đạt từ 80% trở lên.

- Về vận hành chính quyền số: 100% nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung phục vụ chính quyền số được triển khai và sử dụng thống nhất, hiệu quả tại cấp xã theo quy định.

- + 100% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc.

- + 100% chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê thuộc thẩm quyền của xã được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo và các nền tảng số do cấp có thẩm quyền triển khai.

- + Phân đấu UBND xã đạt cấp độ 3 về mức độ trưởng thành trong quản trị dữ liệu theo tiêu chí, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; bảo đảm dữ liệu được quản lý, chia sẻ và khai thác hiệu quả phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và cung cấp dịch vụ công.

+ Thực hiện số hóa, chuẩn hóa và cập nhật dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của địa phương; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin dùng chung theo quy định, phục vụ hiệu quả công tác quản lý và điều hành.

b) Giai đoạn 2028 - 2030:

- Về thể chế: Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản thuộc thẩm quyền; bảo đảm tính thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi và phù hợp thực tiễn quản lý nhà nước ở địa phương.

- Về dịch vụ công và TTHC:

+ Tỷ lệ người dân, tổ chức hài lòng khi thực hiện thủ tục hành chính và sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt $\geq 99\%$.

+ Ít nhất 50% dịch vụ công trực tuyến thiết yếu được cung cấp theo hướng tăng tính chủ động hỗ trợ người dân; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính tại cấp xã.

+ Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại dữ liệu số hóa, liên thông từ các hệ thống thông tin dùng chung trong giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công tại cấp xã đạt từ 90% trở lên.

+ Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền cấp xã qua Cổng Dịch vụ công quốc gia và các nền tảng thanh toán điện tử đạt từ 80% trở lên.

+ Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại UBND xã đạt từ 95% trở lên; đối với các lĩnh vực liên quan đất đai, xây dựng đạt $\geq 90\%$.

+ Chỉ số Cải cách hành chính của xã (PAR Index) đạt mức Tốt (đạt từ 80% đến 90%), phần đầu đạt trên mức bình quân chung toàn tỉnh. Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt $\geq 95\%$.

- Về chế độ công vụ: Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức xã đủ phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới:

+ 25% đội ngũ lãnh đạo của cơ quan, đơn vị, tổ chức có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học, kỹ thuật, chuyển đổi số phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

+ 100% cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng quản trị dữ liệu cơ bản.

+ 100% cán bộ, công chức, viên chức đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị; có kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, ngoại ngữ (nếu có yêu cầu vị trí việc làm), đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

+ Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản đạt từ 80% trở lên vào năm 2027 và 100% vào năm 2030.

(Danh mục các chỉ tiêu và cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá các chỉ tiêu tại Phụ lục I kèm theo).

3. Yêu cầu

- Xác định cải cách hành chính (CCHC) là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Lấy người dân và tổ chức làm trung tâm phục vụ; sự hài lòng của người dân là thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của chính quyền xã. Cán bộ, công chức phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, tận tụy trong thực thi công vụ, bảo đảm bộ máy hành chính hoạt động thông suốt, hiệu quả.

- Việc triển khai kế hoạch CCHC phải được thực hiện đồng bộ, thống nhất, nghiêm túc và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, manh mún và thiếu đồng bộ trong quá trình thực hiện.

- Tiếp tục kế thừa và phát huy những kết quả, kinh nghiệm tốt trong công tác cải cách hành chính của địa phương; đồng thời chủ động nghiên cứu, học tập và áp dụng các mô hình, cách làm hiệu quả của các địa phương khác phù hợp với điều kiện thực tế của xã. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ công tác cải cách hành chính trên địa bàn.

- Gắn trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ, công chức với kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC. Lấy kết quả thực hiện CCHC là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xem xét thi đua, khen thưởng đối với cán bộ, công chức hằng năm.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, quy định pháp luật thuộc phạm vi quản lý của UBND xã; bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế tại địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

b) Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, ban hành văn bản hành chính bảo đảm đúng quy định pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật. Đồng thời, phát huy trách nhiệm của cán bộ, công chức và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn trong quá trình tham mưu, xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi và đánh giá việc thi hành pháp luật trên địa bàn xã; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương.

d) Chủ động rà soát, kiểm tra các văn bản, quy định liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước tại xã; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tiếp tục thực hiện tốt công tác kiểm soát thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã; bảo đảm các thủ tục hành chính được thực hiện đúng quy định, công khai, minh bạch, đơn giản, dễ hiểu và thuận tiện cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện.

b) Thường xuyên rà soát, đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm các thành phần hồ sơ, giấy tờ không cần thiết; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác hiệu quả dữ liệu số phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

Thực hiện tốt việc cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả quản lý và phục vụ Nhân dân.

c) Đổi mới toàn diện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công theo hướng số hóa, liên thông, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; nâng cao chất lượng hoạt động và tinh thần phục vụ của Trung tâm Phục vụ hành chính công, bảo đảm chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết, tái sử dụng dữ liệu; tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; công khai, minh bạch quá trình giải quyết, rút ngắn thời gian xử lý, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính tại UBND xã; nâng cao trách nhiệm, tinh thần phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức trong quá trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn, bảo đảm giải quyết hồ sơ đúng quy định, đúng thời hạn. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành công tác cải cách thủ tục hành chính; kịp thời tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức và thực hiện công khai kết quả xử lý theo quy định.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Thường xuyên rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã theo hướng dẫn của cấp trên.

b) Thực hiện tinh giản biên chế theo quy định; gắn tinh giản biên chế với việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

c) Thực hiện tốt việc phân công nhiệm vụ, phân cấp quản lý theo quy định trên các lĩnh vực; gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, bảo đảm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được

giao. Thường xuyên rà soát, kịp thời kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý phù hợp với tình hình thực tế và quy định hiện hành.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của UBND xã nhằm tổ chức triển khai thống nhất, hiệu quả các quy định của Luật Cán bộ, công chức năm 2025 và Luật Viên chức năm 2025, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

b) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng, năng lực chuyên môn phù hợp, uy tín và tinh thần trách nhiệm cao; đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn 2026 - 2030, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ Nhân dân tại địa phương.

c) Rà soát, xây dựng và hoàn thiện vị trí việc làm đối với các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã, bảo đảm phù hợp chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn tổ chức bộ máy; làm cơ sở cho việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức theo đúng quy định.

d) Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã nhằm nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giai đoạn 2026 - 2030; thực hiện bồi dưỡng theo vị trí việc làm, gắn với khung năng lực và yêu cầu thực tiễn của địa phương.

đ) Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính trong hoạt động công vụ; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng nền hành chính cấp xã trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

5. Cải cách tài chính công

a) Hoàn thiện cơ chế tài chính của xã bảo đảm phù hợp với Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan; tổ chức thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách, quản lý chặt chẽ thu, chi ngân sách xã, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách. Tăng cường huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho phát triển; nâng cao hiệu quả đầu tư công; khuyến khích thu hút các nguồn vốn hợp pháp khác phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

b) Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã theo quy định của pháp luật.

c) Tiếp tục hoàn thiện cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của xã, gắn với lộ trình đổi mới tổ chức và hoạt động; đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định; từng bước nâng cao mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị đủ điều kiện.

6. Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính tại địa phương theo định hướng của xã giai đoạn 2026 - 2030, tập trung vào các nội dung: hoàn thiện quy trình, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức trong thực hiện chuyển đổi số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành; phát triển chính quyền số, từng bước hình thành môi trường làm việc điện tử, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng hiệu quả.

b) Tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch của cấp trên về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trên các lĩnh vực quản lý nhà nước tại địa phương, góp phần phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số phù hợp với điều kiện thực tế của xã.

(Nhiệm vụ cụ thể trên các lĩnh vực trọng tâm tại Phụ lục II kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ phận chuyên môn, cán bộ, công chức thuộc Ủy ban nhân dân xã

a) Trên cơ sở các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các bộ phận chuyên môn, cán bộ, công chức thuộc Ủy ban nhân dân xã chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện hằng năm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương; thực hiện chế độ sơ kết, tổng kết và báo cáo theo quy định.

b) Chủ động tham mưu, tổ chức triển khai, kiểm tra và đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực phụ trách; bảo đảm chất lượng, tiến độ theo kế hoạch cải cách hành chính hằng năm của xã.

c) Ưu tiên bố trí và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; đổi mới công tác theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả sử dụng các công cụ đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và Nhân dân về cải cách hành chính.

d) Các bộ phận chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã tăng cường phối hợp, đôn đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách; chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân xã các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại địa phương.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là cơ quan thường trực công tác CCHC của UBND xã, tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã triển khai thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2026 - 2030, có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ phận chuyên môn tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính, chuyển đổi số hằng năm thuộc lĩnh vực phụ trách; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và Nhân dân về cải cách hành chính và chuyển đổi số.

b) Theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân xã các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

c) Chủ trì, phối hợp triển khai các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, xã hội số; nâng cao hiệu quả cung cấp thông tin và chất lượng phục vụ người dân, tổ chức trên địa bàn xã.

d) Phối hợp với Phòng kinh tế tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính theo kế hoạch giai đoạn 2026 - 2030 và hằng năm, bảo đảm phù hợp với khả năng ngân sách và quy định hiện hành.

3. Văn phòng HĐND&UBND xã

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ phận chuyên môn liên quan tham mưu chỉ đạo, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế.

b) Chủ trì triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; công tác tổ chức thi hành pháp luật và tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

4. Công chức phụ trách chuyển đổi số, CNTT

a) Tổ chức triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của Ủy ban nhân dân xã; từng bước xây dựng chính quyền số, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

b) Tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch của cấp trên về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung trong giải quyết công việc và cải cách hành chính tại địa phương.

c) Phối hợp triển khai hướng dẫn cán bộ, công chức ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng hiệu quả các phần mềm, hệ thống số của tỉnh và Trung ương; đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho người dân trên địa bàn xã.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

a) Tổ chức tiếp nhận, hướng dẫn, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; bảo đảm đúng quy định, đúng thời gian và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức.

b) Thực hiện công khai thủ tục hành chính; hỗ trợ người dân, tổ chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và các tiện ích số trong giải quyết thủ tục hành chính.

c) Phối hợp với các bộ phận chuyên môn rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực phụ trách.

6. Công an xã

a) Chủ trì triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC, chuyển đổi số gắn với Đề án 06.

b) Chủ trì làm đầu mối vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử; bảo đảm an ninh, an toàn và tính sẵn sàng cao của các hệ thống này phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu liên tục trên địa bàn xã; đầu mối vận hành Hệ thống điều phối giải quyết TTHC; kết nối Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành qua nền tảng điều phối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm an toàn thông tin cho Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

7. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Thực hiện các chuyên mục, chuyên trang CCHC; tăng cường chất lượng các tin bài viết về CCHC để đảm bảo triển khai tốt các nội dung thông tin, tuyên truyền về CCHC.

Trên đây là Kế hoạch Cải cách hành chính trọng tâm trong các cơ quan nhà nước xã Đồng Lê giai đoạn 2026 - 2030, yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc chỉ đạo tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy xã (Báo cáo);
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các PCM, đơn vị thuộc UBND xã;
- Công an xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đinh Tiến Dũng